TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG PHÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 39/2025/DS-ST Ngày 17-6-2025 V/ Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe và tài sản bị xâm phạm	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Triều Vũ Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thạch Hoàng Tha

Bà Trần Thị Thanh Nhanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Khánh Huy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Long Phú tham gia phiên tòa: Bà Lê Hồng Như- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại Hội trường xét xử – Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tiến hành mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 216/2024/TLST - DS ngày 26 tháng 12 năm 2024 về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe và tài sản bị xâm phạm" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2025/QĐXXST - DS ngày 13 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Kiêm Thanh D, sinh năm 1983; Bà Thạch Thị V, sinh năm 1987. Là người đại diện hợp pháp của em Kiêm Thị Kiều V1, sinh năm: 2011; Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

- Bị đơn:

Ông Sơn Minh T, sinh năm 2005; địa chỉ: Khu B, ấp B, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

Ông Mai D1 và bà Lý Thị Sà V2, sinh năm 1975; Địa chỉ: Khu B, ấp B, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

Ông Thạch M; địa chỉ: Khu B, ấp B, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

Bà Trần Thị Cúc P, sinh năm: 1989; Nơi thường trú: Ấp Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Em Mai Thị T1, sinh năm 2010; địa chỉ: Khu B, ấp B, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của cháu Mai Thị T1: Ông Mai D1 và bà Lý Thị Sà V2, sinh năm 1975; Địa chỉ: Khu B, ấp B, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt).

Em Thạch Thị Yến D2, sinh năm 2009; địa chỉ: Khu B, ấp B, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng**.** (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp của em Thạch Thị Yến D2:

Ông Thạch M; Địa chỉ: Khu B, ấp B, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

Bà Trần Thị Cúc P, sinh năm: 1989; Nơi thường trú: Ấp Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

Người phiên dịch: Ông Trà Trường G.

Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18/12/2024 cũng như tại phiên tòa nguyên đơn và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Vào lúc 14 giờ ngày 03 tháng 11 năm 2024, Sơn Minh T cùng Mai Thị T1 (con ông Mai D1 và bà Lý Thị Sa V3), Thạch Thị Yến D2 (con ông Thạch M) và Thạch Thị Trúc L (con bà Thạch Thị L1) đã chặn đường hành hung, đánh đập con gái Kiêm Thị Kiều V1, sinh năm 2011, học sinh lớp 8 Trường trung học cơ sở L2 là con của ông Kiêm Thanh D và bà Thạch Thị V. Sau khi bị đánh thì cháu V1 bị tổn thương ở đầu và thành ngực phải nhập viện 02 lần để điều trị thương tích, cụ thể: lần đầu từ ngày 10/11/2024 đến ngày 13/11/2024 (04 ngày), lần thứ hai từ ngày 22/11/2024 đến ngày 27/11/2024 (06 ngày), có Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện chuyên khoa sản nhi tỉnh Sóc Trăng.

Những thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm gồm: Tiền thuốc men điều trị (ngoài bảo hiểm): 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), Chi phí đi lại: 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), T2 bồi dưỡng sức khỏe: 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), T2 thất công người lao động: 250.000 đồng/ngày x 10 ngày = 2.500.000 (Hai triệu, năm trăm nghìn) đồng, T2 tổn thất tinh thần: 5.000.000 (Năm triệu đồng). Ngoài ra, trong khi gây thương tích còn làm hư hỏng 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo giá trị còn lại khoảng 2.000.000 (Hai triệu đồng) và làm văng mất 01 cặp khoen bông tai 03 phân vàng 18k giá trị khoảng 1.800.000 (Một

triệu, tám trăm nghìn) đồng. Tổng số tiền thiệt hại là: 19.300.000 (Mười chín triệu, ba trăm nghìn) đồng.

Sự việc được Tổ hòa giải ấp B, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng hòa giải 02 lần nhưng không được.

Trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện. Cụ thể do bà Thạch Thị L1 (là mẹ của Thạch Thị Trúc L) đã bồi thường, nên nguyên đơn không yêu cầu bà Thạch Thị L1 và Thạch Thị Trúc L cùng liên đới bồi thường thiệt hại.

Nguyên đơn chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Sơn Minh T, ông Mai D1 và bà Lý Thị Sà V2 (cha mẹ của Mai Thị T1), ông Thạch M, bà Trần Thị Cúc P (cha mẹ của Thạch Thị Yến D2), cùng có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho cháu Kiêm Thị Kiều V1 tổng số tiền 15.300.000 (Mười lăm triệu, ba trăm nghìn) đồng với các khoản: Chi phí đi lại: 2.000.000 (Hai triệu) đồng; T2 bồi dưỡng sức khỏe: 4.000.000 (Bốn triệu) đồng; Tiền thất công người lao động: 250.000 đồng/ngày x 10 ngày = 2.500.000 (Hai triệu, năm trăm nghìn) đồng; Tiền tổn thất tinh thần: 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng); tiền mất 01 cặp khoen bông tai 03 phân vàng 18k giá trị khoảng 1.800.000 (Một triệu, tám trăm nghìn) đồng. Không yêu cầu tiền thuốc men điều trị (ngoài bảo hiểm): 2.000.000 (Hai triệu) đồng và tiền hư hỏng 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo giá trị còn lại khoảng 2.000.000 (Hai triệu) đồng.

Tại phiên tòa, bị đơn ông Sơn Minh T trình bày: Ông không có yêu cầu phản tố trong vụ án này. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ông và các bị đơn không đồng ý liên đới bồi thường số tiền 15.300.000 (Mười lăm triệu, ba trăm nghìn) đồng. Ông chỉ đồng ý bồi thường số tiền 2.500.000 (Hai triệu, năm trăm nghìn) đồng.

Tại phiên tòa, bị đơn bà Lý Thị Sà V2 và ông Mai D1 trình bày: Ông D1 và bà V2 là mẹ của cháu Mai Thị T1. Ông bà không có yêu cầu phản tố trong vụ án này. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ông bà thừa nhận cháu Mai Thị T1 có gây thương tích cho cháu V1, do cháu T1 còn đi học, không có tài sản, nên ông bà đồng ý bồi thường cho cháu V1 với số tiền 2.500.000 (Hai triệu, năm trăm ngàn) đồng. Ông bà không đồng ý cùng các bị đơn liên đới bồi thường số tiền 15.300.000 (Mười lăm triệu, ba trăm ngàn) đồng cho phía nguyên đơn.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ ngày 29/4/2025, bị đơn bà Trần Thị Cúc P trình bày: Bà là mẹ của cháu Thạch Thị Yến D2. Bà không có yêu cầu phản tố trong vụ án này. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà không đồng ý liên đới bồi thường số tiền 16.800.000 (Mười sáu triệu, tám trăm ngàn) đồng. Trước đây bà đồng ý bồi thường số tiền 2.500.000 (Hai triệu, năm trăm ngàn) đồng, nhưng do hoàn cảnh khó khăn xin được giảm bớt 1.000.000 (Một triệu) đồng. Bà chỉ đồng ý bồi thường 1.500.000 (Một triệu, năm trăm ngàn) đồng.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ ngày 29/4/2025, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan em Mai Thị T1: Em không có

yêu cầu trong vụ án này. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, em T1 không đồng ý liên đới bồi thường số tiền 16.800.000 (Mười sáu triệu, tám trăm ngàn) đồng. Em T1 chỉ đồng ý bồi thường số tiền 2.500.000 (Hai triệu, năm trăm ngàn) đồng.

Tại phiên tòa, bị đơn ông Thạch M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan em Thạch Thị Yến D2 trình bày: Ông M và cháu D2 không có yêu cầu phản tố trong vụ án này. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ông M thừa nhận cháu Thạch Thị Yến D2 có gây thương tích cho cháu V1, do cháu D2 còn đi học, không có tài sản, nên ông Thạch M đồng ý bồi thường thay cháu D2. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ông Thạch M và cháu Thạch Thị Yến D2 đồng ý liên đới bồi thường số tiền 15.300.000 (Mười lăm triệu, ba trăm ngàn) đồng.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với những người tham gia tố tụng, nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn bà Trần Thị Cúc P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Mai Thị T1 chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự

Về nội dung vụ án: Vị đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc ông Sơn Minh T, ông Mai D1 và bà Lý Thị Sà V2 (cha mẹ của Mai Thị T1), ông Thạch M và bà Trần Thị Cúc P (cha mẹ của cháu Thạch Thị Yến D2) cùng có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho cháu Kiêm Thị Kiều V1 với tổng số tiền 8.097.000 (Tám triệu, không trăm chín mươi bảy ngàn) đồng. Đình chỉ đối với yêu cầu bồi thường chi phí thuốc men điều trị (ngoài bảo hiểm): 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo giá trị còn lại khoảng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Đình chỉ yêu cầu ông Kiêm Thanh D và bà Thạch Thị V bồi thường xúc phạm uy tín danh dự với số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bị đơn bà Trần Thị Cúc P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Mai Thị T1 đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó HĐXX căn cứ vào khoản 2, Điều 227, Điều 228 và khoản 3 Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà P và cháu T1.

[1.2] Trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện. Cụ thể do bà Thạch Thị L1 (là mẹ của Thạch Thị Trúc L) đã bồi thường, nên nguyên đơn không yêu cầu bà Thạch Thị L1 và Thạch Thị Trúc L liên đới bồi thường thiệt hại. Không yêu cầu tiền thuốc men điều trị (ngoài bảo hiểm): 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) và tiền hư hỏng 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo giá trị còn lại khoảng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Xét thấy, việc thay đổi yêu cầu khởi kiện không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu, nên căn cứ khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự HĐXX chấp nhận.

[1.3] Tại phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ ngày 15/01/2025 bà Lý Thị Sà V2 có đơn yêu cầu phản tố yêu cầu ông Kiêm Thanh D và bà Thạch Thị V bồi thường xúc phạm uy tín danh dự với số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng do đã xúc phạm trên mạng xã hội. Đến ngày 10/4/2025 bà V2 xin rút đơn đối với yêu cầu phản tố. Việc rút yêu cầu là tự nguyện nên căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX chấp nhận yêu cầu.

[2] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn yêu cầu các bị đơn có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm với số tiền là: 15.300.000 (Mười lăm triệu, ba trăm ngàn) đồng.

[2.1] Nhận thấy, vào lúc 14 giờ ngày 03 tháng 11 năm 2024, Sơn Minh T cùng Mai Thị T1 (con ông Mai D1 và bà Lý Thị Sa V3), Thạch Thị Yến D2 (con ông Thạch M) và Thạch Thị Trúc L (con bà Thạch Thị L1) đã chặn đường hành hung, đánh đập con gái Kiêm Thị Kiều V1, sinh năm 2011, học sinh lớp 8 Trường trung học cơ sở L2 là con của ông Kiêm Thanh D và bà Thạch Thị V. Sau khi bị đánh thì cháu V1 bị tổn thương ở đầu và thành ngực phải nhập viện 02 lần để điều trị thương tích, cụ thể: lần đầu từ ngày 10/11/2024 đến ngày 13/11/2024 (04 ngày), lần thứ hai từ ngày 22/11/2024 đến ngày 27/11/2024 (06 ngày), có Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện chuyên khoa sản nhi tỉnh Sóc Trăng. Trong quá trình giải quyết vụ án, các bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng thừa nhận có sự việc đánh nhau trên và đồng ý bồi thường cho phía nguyên đơn. Căn cứ vào Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, đây là tình tiết sự kiện không phải chứng minh.

[2.2] Theo quy định khoản 1 Điều 584 Bộ luật dân sự quy định về căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại: " *Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín , tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường*.."; Điều 585 của bộ luật dân sự cũng quy định về nguyên tắc bồi thường: " *Thiệt hại thực tế phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời..";*

[2.3] Vào thời điểm xảy ra sự việc đánh nhau, thì em Mai Thị T1 và em Thạch Thị Yến D2 là người từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 586 Bộ luật Dân sự 2015, thì em T1 và em D2 có trách nhiệm bồi thường, nếu không đủ tài sản thì cha mẹ phải bồi thường. Tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều thống nhất cháu Mai Thị T1, cháu Thạch Thị Yến D2 không có tài sản, nên nguyên đơn chỉ

yêu cầu ông Mai D1, bà Lý Thị Sà V2 (cha mẹ của Mai Thị T1), ông Thạch M, bà Trần Thị Cúc P (người đại diện pháp của Thạch Thị Yến D2) bồi thường và ông Mai D1, bà Lý Thị Sà V2 (cha mẹ của Mai Thị T1), ông Thạch M, bà Trần Thị Cúc P (người đại diện pháp của Thạch Thị Yến D2) cũng đồng ý bồi thường thay cho cháu T1 và cháu D2.

[2.4] Ngoài ra, theo quy định Điều 587 Bộ luật dân sự cũng quy định: "*Trường hợp nhiều người cùng gây thiệt hại thì những người đó phải liên đới bồi thường cho người bị thiệt hại. Trách nhiệm bồi thường của từng người cùng gây thiệt hại được xác định tương ứng với mức độ lỗi của mỗi người; nếu không xác định được mức độ lỗi thì họ phải bồi thường thiệt hại theo phần bằng nhau*".

[2.5] Từ các điều luật viện dẫn trên, thấy rằng cháu Kiêm Thị Thanh V4 bị thiệt hại về sức khỏe là do hành vi trái pháp luật của bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gây ra, nên ông Sơn Minh T, ông Mai D1, bà Lý Thị Sà V2 (cha mẹ của Mai Thị T1), ông Thạch M, bà Trần Thị Cúc P (cha mẹ của Thạch Thị Yến D2) phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho cháu Kiêm Thị Kiều V1 theo phần bằng nhau, do đó mỗi người phải bồi thường = 1/4 tổng số thiệt hại. Tại phiên tòa, nguyên đơn xác định do gia đình em Thạch Thị Trúc L đã bồi thường số tiền 2.500.000 (Hai triệu, năm trăm ngàn) đồng ngay sau khi hòa giải cơ sở, nên chỉ yêu cầu ông Sơn Minh T, cùng cha mẹ của Mai Thị T1, của Thạch Thị Yến D2 có trách nhiệm bồi thường. Như vậy, phần bồi thường thiệt hại của Thạch Thị Trúc L là ¼ tổng giá trị bồi thường không đặt ra xem xét và được giải quyết trong vụ án khác khi nguyên đơn có yêu cầu. Ông Sơn Minh T, ông Mai D1, bà Lý Thị Sà V2 (cha mẹ của Mai Thị T1), ông Thạch M, bà Trần Thị Cúc P (cha mẹ của Thạch Thị Yến D2) cùng có trách nhiệm bồi thường ¾ tổng số thiệt hại là phù hợp theo quy định tại các Điều 584; 585; 586; 587; 588; 590 Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị Quyết số 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

[3] Đối với các khoản chi phí mà phía nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường tổng cộng là 15.300.000 (Mười lăm triệu, ba trăm ngàn) đồng, Hội đồng xét xử (HĐXX) thấy rằng:

[3.1] Sau khi bị đánh, cháu V1 đã được đưa đến bệnh viện chuyên khoa Sản Nhi tỉnh S, điều trị lần đầu từ ngày 10/11/2024 đến ngày 13/11/2024 (04 ngày), lần thứ hai từ ngày 22/11/2024 đến ngày 27/11/2024 (06 ngày). Tiền thuốc men đã được bảo hiểm thanh, chi phí thuốc men bên ngoài 2.000.000 (Hai triệu) đồng, không có hóa đơn và nguyên đơn cũng không yêu cầu, do đó HĐXX không đặt ra xem xét đối với chi phí điều trị này.

[3.2] Chi phí đi lại: Nguyên đơn yêu cầu 2.000.000 (Hai triệu) đồng. Bao gồm:

Nhập viện đợt 1: Ngày 10/11/2024 – 13/11/2024, đi xe từ ấp B, xã L - Sóc Trăng (01 người - đi và về). Đi bằng xe Honda ôm không có vé xe.

Nhập viện đợt 2: Ngày 22/11/2024 – 27/11/2024, đi xe từ ấp B, xã L - Sóc Trăng (01 người - đi và về). Đi bằng xe Honda ôm không có vé xe.

Xét thấy: Đối với chi phí đi/về bằng xe Honda từ ấp B, xã L, đến Sóc Trăng và ngược lại. Tại biên bản xác minh, cũng như tại phiên tòa, các bị đơn đều xác định tiền xe ôm đi từ ấp B, xã L, tỉnh Sóc Trăng khoảng 100.000 đồng – 150.000 đồng/lượt đi/người. Mặc dù nguyên đơn không cung cấp được các vé xe, nhưng các tài liệu trong hồ sơ thể hiện việc nguyên đơn có khám chữa bệnh tại Sóc Trăng, mặt khác giá vé do nguyên đơn cung cấp cũng phù hợp với thị trường nên được HĐXX chấp nhận. Căn cứ vào các lần khám bệnh, nguyên đơn nhập viện 02 lần nên chi phí đi lại được tính là 04 lần x 02 người x 200.000 đồng = 1.600.000 (Một triệu, sáu trăm ngàn) đồng. Do đó yêu cầu của nguyên đơn có cơ sở chấp nhận một phần.

[3.3] Tiền công lao động người nuôi bệnh: Nguyên đơn yêu cầu số tiền 2.500.000 (Hai triệu, năm trăm ngàn) đồng, do cháu V1 nằm viện 10 ngày, nên ông Kiêm Thanh D không đi làm được trong thời gian này.

Xét thấy, nguyên đơn cung cấp Giấy ra viện, ghi nhận cháu V1 nhập viện 10 ngày. Phía nguyên đơn yêu cầu tiền công người lao động bị mất là 10 ngày là có cơ sở chấp nhận.

Theo biên bản xác minh ngày 23/4/2025 (Bút lục số 53), ông Kiêm Thanh D làm ruộng và bà Sơn Thị V5 là công nhân làm công ty, thu nhập bình quân của người lao động ở địa phương khoảng 200.000 - 250.000 đồng/ngày nên nguyên đơn yêu cầu mức 250.000 đồng/ngày là có cơ sở chấp nhận, HĐXX chấp nhận 10 ngày x 250.000 đồng = 2.500.000 đồng. Do đó yêu cầu của nguyên đơn có cơ sở chấp nhận.

[3.4] Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: 4.000.000 (Bốn triệu) đồng.

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự quy định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân Tối cao, quy định:

" b) Chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho người bị thiệt hại được xác định là 01 ngày lương tối thiểu vùng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cho 01 ngày khám bệnh, chữa bệnh theo số ngày trong hồ sơ bệnh án".

Cụ thể: 10 ngày (Ngày 10, 11, 12,13, 22, 23, 24, 25, 26, 27/11/2024) điều trị tại Sóc Trăng 10 x 4.410.000 đồng/26 ngày (169.615 đồng) = 1.696.150 đồng. Nên yêu cầu của nguyên đơn có cơ sở chấp nhận một phần.

[3.5] Tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm hại là: 5.000.000 đồng.

Theo quy định khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự thì "… *Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định*". Xét thấy, việc các bị đơn gây thương tích cho cháu V1, cháu V1 là trẻ vị thành niên, cũng phần nào ảnh hưởng đến

tâm lý của cháu, nên việc nguyên đơn yêu cầu các bị đơn bồi thường tổn thất tinh thần là có căn cứ. HĐXX xem xét theo tỷ lệ tổn thương, buộc các bị đơn bồi thường tổn thất tinh thần cho nguyên đơn 03 tháng lương cơ sở là 3 x 2.340.000 đồng = 7.020.000 đồng, do nguyên đơn chỉ yêu cầu 5.000.000 đồng, do đó HĐXX chấp nhận.

[3.6] Đối với số tiền yêu cầu bị đơn phải bồi thường cặp khoen tai 03 phân vàng 18k giá 1.800.000 đồng, trong quá trình giải quyết, nguyên đơn không cung cấp được chứng cứ để chứng minh. Do đó căn cứ Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX không đặt ra xem xét.

[4] Cộng các khoản [3.2] [3.3] [3.4] [3.5]. Như vậy tổng số tiền các bị đơn ông Sơn Minh T, ông Mai D1, bà Lý Thị Sà V2 (cha mẹ của Mai Thị T1), ông Thạch M, bà Trần Thị Cúc P (người đại diện pháp của Thạch Thị Yến D2), bà Thạch Thị L1 (mẹ của Thạch Thị Trúc L) phải bồi thường cho nguyên đơn là: 10.796.150 (Mười triệu, bảy trăm chín mươi sáu ngàn, một trăm năm mươi) đồng. Tuy nhiên, phần bồi thường thiệt hại của Thạch Thị Trúc L là ¼ tổng giá trị bồi thường, do đó ông Sơn Minh T, ông Mai D1 và bà Lý Thị Sà V2 (cha mẹ của Mai Thị T1), ông Thạch M, bà Trần Thị Cúc P (cha mẹ của Thạch Thị Yến D2) phải liên đới bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn với số tiền 8.097.113 đồng, làm tròn 8.097.000 (Tám triệu, không trăm chín mươi bảy ngàn) đồng.

[5] Từ những phân tích nêu trên, xét đề nghị của Vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm d khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Sơn Minh T, ông Mai D1 và bà Lý Thị Sà V2 (cha mẹ của Mai Thị T1), ông Thạch M, bà Trần Thị Cúc P (cha mẹ của Thạch Thị Yến D2) phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 404.855 (Bốn trăm lẻ bốn ngàn, tám trăm năm mươi lăm) đồng. Nguyên đơn không phải chịu án phí đối với phần không được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 244; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 584; 585; 586; 587; 588; 590 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu ông Sơn Minh T, ông Mai D1 và bà Lý Thị Sà V2 (cha mẹ của Mai Thị T1), ông Thạch M, bà Trần Thị Cúc P (cha mẹ của Thạch Thị Yến D2) bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc ông Sơn Minh T, ông Mai D1 và bà Lý Thị Sà V2 (cha mẹ của Mai Thị T1), ông Thạch M, bà Trần Thị Cúc P (cha mẹ của Thạch Thị Yến D2) cùng có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho cháu Kiêm Thị Kiều V1 với tổng số tiền là: 8.097.000 (Tám triệu, không trăm chín mươi bảy ngàn) đồng.

Kể từ ngày ông Kiêm Thanh D, bà Thạch Thị V là người đại diện hợp pháp của em Kiêm Thị Kiều V1 có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng ông Sơn Minh T, ông Mai D1 và bà Lý Thị Sà V2 (cha mẹ của Mai Thị T1), ông Thạch M, bà Trần Thị Cúc P (cha mẹ của Thạch Thị Yến D2) còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2/ Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu ông Sơn Minh T, ông Mai D1 và bà Lý Thị Sà V2 (cha mẹ của Mai Thị T1), ông Thạch M, bà Trần Thị Cúc P (cha mẹ của Thạch Thị Yến D2) bồi thường thiệt hại cặp khoen tai 03 phân vàng 18k giá 1.800.000 (Một triệu, tám trăm ngàn) đồng

3/ Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bà Thạch Thị L1 và Thạch Thị Trúc L liên đới bồi thường thiệt hại.

4/ Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu ông Sơn Minh T, ông Mai D1 và bà Lý Thị Sà V2 (cha mẹ của Mai Thị T1), ông Thạch M, bà Trần Thị Cúc P (cha mẹ của Thạch Thị Yến D2) bồi thường tiền thuốc men điều trị (ngoài bảo hiểm): 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) và tiền hư hỏng 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo giá trị còn lại khoảng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

5/ Đình chỉ yêu cầu phản tố của bà Lý Thị Sà V2 về việc yêu cầu ông Kiêm Thanh D và bà Thạch Thị V bồi thường xúc phạm uy tín danh dự với số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng.

6/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Sơn Minh T, ông Mai D1 và bà Lý Thị Sà V2 (cha mẹ của Mai Thị T1), ông Thạch M, bà Trần Thị Cúc P (cha mẹ của Thạch Thị Yến D2) phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 404.855 (Bốn trăm lẻ bốn nghìn, tám trăm năm mươi lăm) đồng. Ông Kiêm Thanh D, bà Thạch Thị V là người đại diện hợp pháp của em Kiêm Thị Kiều V1 không phải chịu án phí.

7/ Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

8/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tăng Triều Vũ Hà